

TRUNG ĐÔNG: DẦU KHÍ, NGUỒN NƯỚC VÀ NGUY CƠ BẤT ỔN

Bùi Nhật Quang*

1. Dầu khí

Trung Đông là khu vực có vị trí chiến lược hết sức quan trọng, đóng vai trò cầu nối ở ngã ba đường gắn kết giữa các châu lục Á - Âu - Phi. Đến ngày nay, khu vực này đã đạt được trình độ phát triển tương đối cao với nền kinh tế thịnh vượng khiến cho nhóm các quốc gia Trung Đông có tiếng nói ngày càng quan trọng trong các vấn đề kinh tế - chính trị toàn cầu. Có thể khẳng định rằng nền tảng sức mạnh quan trọng nhất của Trung Đông không phải là lực lượng vũ trang hiện đại mà chính là tiềm năng dầu khí dồi dào đại diện cho một thứ "quyền lực mềm" đang bành trướng ảnh hưởng trong hầu hết các vấn đề của khu vực và thế giới.

Lịch sử phát triển của ngành khai thác dầu cho thấy dầu thô được phát hiện lần đầu tiên trên thế giới là vào năm 1859 tại Mỹ và trong suốt nhiều thập kỷ về sau, nguồn tài nguyên này không hề được coi trọng. Cho đến đầu thế kỷ XX, dầu khí chỉ góp phần đảm bảo cho khoảng 4% tổng nhu cầu tiêu thụ năng lượng của thế giới. Thế nhưng chỉ ít năm sau đó, cùng với sự phát triển của nền kinh tế toàn cầu và những phát kiến khoa học kỹ thuật mới,

dầu khí đã nhanh chóng trở thành nguồn năng lượng quan trọng nhất. Ngày nay, dầu khí là nguồn cung cấp đảm bảo cho 40% nhu cầu tiêu thụ năng lượng của thế giới và trong lĩnh vực giao thông vận tải, dầu khí đáp ứng 96% nhu cầu năng lượng dành cho giao thông. Số liệu thống kê của OPEC cho thấy kể từ khi thế giới chuyển sang dùng dầu khí thay thế cho than với vai trò nguồn năng lượng quan trọng nhất, đến nay tổng số 875 tỷ thùng dầu đã được tiêu thụ cho nhiều mục đích khác nhau (bảng 1).

Các ước tính cho thấy từ nay tới năm 2020, tiêu thụ dầu của thế giới sẽ tiếp tục tăng khoảng 60% - tốc độ tăng rất mạnh với ngành giao thông vận tải vẫn là nơi tiêu thụ nhiều nhất và có tốc độ tăng nhu cầu tiêu thụ cao nhất. Số liệu của Bảng 1 đem lại minh họa về những quốc gia/khu vực tiêu thụ nhiều dầu nhất trên thế giới trong đó Mỹ và Liên Minh châu Âu (EU) luôn đứng đầu bảng trong nhiều năm. Tuy nhiên, hai quốc gia có nhu cầu tiêu thụ tăng mạnh nhất lại là Trung Quốc và Ấn Độ - đều là hai quốc gia đông dân nhất thế giới với tốc độ tăng trưởng kinh tế rất cao, kéo theo sự tiêu tốn một nguồn năng lượng khổng lồ. Số liệu thống kê của Ban thư ký OPEC ước tính trong vòng 2 thập

* Tiến sĩ, Phó Viện trưởng,
Viện Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông

kỷ tới, tiêu thụ dầu của Trung Quốc sẽ tăng trung bình 7,5%/năm và con số tương ứng của Ấn Độ là 5,5%. Đây là chỉ số tăng trưởng rất mạnh so với tốc độ khoảng 1%

của các quốc gia phát triển. Có thể dễ dàng nhận thấy sức ép tiêu thụ dầu này là rất mạnh đối với nhóm 2 quốc gia đang phát triển nêu trên.

Bảng 1. Các quốc gia tiêu thụ nhiều dầu nhất

Quốc gia/khu vực	Mức độ tiêu thụ (thùng dầu /ngày)	Thời điểm
1. Mỹ	20 800 000	2005
2. EU-25	14 555 000	2004
3. Trung Quốc	6 930 000	2007
4. Nhật Bản	5 353 000	2005
5. Nga	2 916 000	2006
6. Đức	2 618 000	2005
7. Ấn Độ	2 438 000	2005
8. Canada	2 290 000	2005
9. Hàn Quốc	2 130 000	2006
Thế giới	80 290 000	2005

Nguồn: CIA – The World Factbook.

Đâu là nguồn cung cấp chủ yếu cho thị trường dầu khí toàn cầu để đáp ứng nhu cầu tiêu thụ khổng lồ và ngày một gia tăng đến chóng mặt? Trung Đông ngay lập tức trở thành khu vực không thể không nhắc tới trong bản đồ cung cấp dầu toàn cầu. Có nhiều cách nhận định khác nhau về trữ lượng dầu trên thế giới. Một trong những định nghĩa được chấp nhận rộng rãi coi trữ lượng dầu đã được xác minh là lượng dầu nhận biết được từ các thông tin địa chất với mức độ chắc chắn hợp lý về khả năng khai thác tại các giếng dầu đã

biết. Trong số hàng ngàn tỷ thùng dầu trữ lượng đã được ước tính, báo cáo của tổ chức OPEC¹ chỉ ra rằng khoảng 6% là ở Bắc Mỹ, 9% ở Trung và Nam Mỹ, 2% ở châu Âu, 4% ở châu Á - Thái Bình Dương, 7% ở châu Phi, 6% ở các quốc gia thuộc Liên Xô cũ. Lượng dầu đáng kể nhất và dễ dàng nhận biết nhất hầu hết đều tập trung tại Trung Đông với khoảng 66% trữ lượng toàn cầu. Nguồn tài nguyên khổng lồ này phần lớn nằm trong quyền quản lý của các quốc gia như Ả-rập Xê-út, Irắc, Iran, UAEs, Cô Oet và Libi.

Bảng 2. Ước tính trữ lượng dầu toàn cầu

Quốc gia/Khu vực	Trữ lượng (tỷ thùng)	Tỷ lệ (%)
OECD	85,6	8,3
Các nước Liên Xô cũ	65,4	6,3
Các nước khác ngoài OPEC	80,3	7,8
OPEC		
Iran	89,7	8,7
Irắc	112,5	10,9
Cô Oet	96,5	9,3
Ả-rập Xê-út	263,5	25,5
UAEs	97,8	9,4
Các nước OPEC khác	142,5	13,8

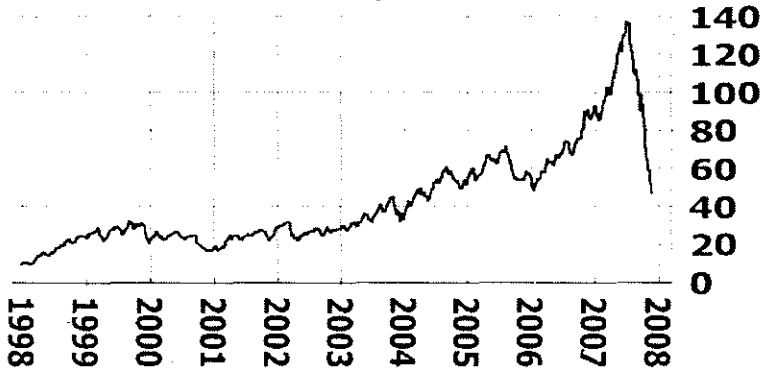
Nguồn: Số liệu từ Báo cáo 2007 của European Institute for Research on Mediterranean and Euro-Arab Cooperation.



Bảng 2 cung cấp bức tranh toàn cảnh về trữ lượng dầu của thế giới trong đó tổ chức xuất khẩu dầu mỏ OPEC mà thành viên nòng cốt chính là các quốc gia Trung Đông đang kiểm soát phần lớn trữ lượng dầu mỏ của thế giới. Điều này cho thấy thế giới phụ thuộc phần lớn vào dầu mỏ ở

Trung Đông và các chính phủ Arab trong suốt nhiều năm đã thực sự thu về nguồn lợi khổng lồ từ hoạt động xuất khẩu dầu. Sự phồn thịnh của Trung Đông rõ ràng là dựa vào nguồn lợi từ dầu mỏ với diễn biến giá dầu trong suốt 10 năm gần đây liên tục gia tăng (Biểu đồ 1).

Biểu đồ 1. Giá dầu thô giai đoạn 1998 – 2008 (USD/thùng dầu)



Nguồn: Bloomberg.com

Biểu đồ về giá dầu thời kỳ 1998 – 2008 cho thấy xu hướng tăng giá liên tục và kéo dài của nguồn tài nguyên dầu khí với một lý giải đơn giản: nhu cầu tiêu thụ ngày càng nhiều trong khi trữ lượng lại có hạn và đặc biệt là nguồn vốn đầu tư cho khai thác dầu gia tăng không tương xứng với tốc độ tiêu thụ. Mặc dù diễn biến thời gian gần đây cho thấy thế giới đang bước vào cuộc khủng hoảng tài chính và suy thoái kinh tế quy mô rộng khiến giá dầu đang giảm mạnh về ngưỡng 40USD/thùng nhưng về dài hạn, việc giá dầu tiếp tục tăng cao là không thể tránh khỏi. Điều này vô hình chung dẫn tới vị thế ngày càng gia tăng của các quốc gia Trung Đông trong các vấn đề phát triển và quản lý toàn cầu. Đồng thời các nguy cơ bất ổn gắn với nguồn tài nguyên dầu khí cũng vì thế mà ngày càng hiển hiện.

2. Nguồn nước

Trái ngược với sự giàu có trong trữ lượng dầu khí, nguồn nước luôn là vấn đề hết sức nghiêm trọng tại Trung Đông và thế giới Ả-rập. Đặc biệt, tốc độ tăng trưởng

dân số rất cao tại khu vực này cho thấy sức ép về sự thiếu hụt nguồn nước ngọt phục vụ sản xuất và đời sống đang ngày càng gia tăng. Thực tế những năm gần đây cho thấy nước đã và đang trở thành vấn đề gây tranh cãi giữa các quốc gia trong khu vực và trong nhiều trường hợp, mâu thuẫn trong việc khai thác, sử dụng nguồn nước trở nên hết sức gay gắt, thậm chí dẫn tới xung đột cục bộ. Các nghiên cứu mới nhất của Tổ chức Nông Lương Liên hợp quốc (FAO)² cho thấy nước ngọt và nước canh tác đang là khó khăn hết sức nghiêm trọng tại một phạm vi rộng các vùng đất Trung - Cận Đông.

Nghiên cứu của FAO đã chia các vùng lãnh thổ tại khu vực Trung Đông - Bắc Phi theo khái niệm gọi là vùng Cận Đông (Near East) với 29 quốc gia, phân nhóm trong 5 tiểu vùng dựa trên tiêu chí phân loại là các điều kiện địa lý và khí hậu tương đồng. Các tiểu vùng này bao gồm: (1) khối Maghreb (Ângiêri, Libi, Môritani, Maroc, Tuynidi), (2) Đông-Bắc Phi (Ghibubi, Ai Cập, Xômali, Xu Đăng), (3)

Bán đảo Arập (Baranh, Cô Oet, Ôman, Cata, Arập Xêut, UAEs, Yêmen), (4) Trung Đông (Sip, Irắc, Gioocđani, Libăng, Manlta, Xiri, Thổ Nhĩ Kỳ) và (5) Trung Á (Apganixtân, Iran, Curoguxtân, Pakixtân, Tatgikixtân, Tuôcmênixtân). Toàn bộ 5 tiểu vùng này đều được xếp trong nhóm có nguồn nước khan hiếm nhất thế giới với các số liệu cụ thể cho

thấy vùng Cận Đông chiếm 14% diện tích lãnh thổ và 10% dân số toàn thế giới nhưng nguồn nước có thể tái tạo chỉ chiếm 2% trữ lượng nước toàn cầu. Đặc biệt là vùng bán đảo Arập thuộc nhóm thiếu nước nghiêm trọng với nguồn nước trung bình dưới 10mm/năm. Số liệu của bảng 3 cho thấy tình trạng thiếu nước của một số quốc gia điển hình.

Bảng 3. Trữ lượng nước của một số quốc gia Trung Đông

	Nguồn nước có thể tái tạo bên trong bình quân đầu người (m ³ /năm)	Nguồn nước có thể tái tạo thực tế bình quân đầu người (m ³ /năm)
Cô Oet	0	13
Baranh	7	206
UAEs	79	79
Cata	93	96
Libi	111	111
Gioocđani	124	161
Arập Xêut	134	134
Ôman	455	455
Xiri	477	1 791
Thế giới		7000

Nguồn: Aquastat, FAO, 2008.

So với mức trung bình của thế giới là 7000 m³ nước/năm, Cô Oet thuộc nhóm khan hiếm nhất với nguồn nước bình quân đầu người chỉ là 13m³/năm. Các quốc gia Trung Đông khác như UAEs, Cata...vv cũng đang trong tình trạng tương tự. Với tốc độ tăng trưởng dân số nhanh gắn với sự bùng nổ của nền kinh tế dựa vào dầu khí, sự thiếu hụt nguồn nước đang ngày càng trở nên căng thẳng tại Trung Đông. Các giải pháp của nhóm quốc gia Arập giàu có là đầu tư cho các công nghệ tốn kém để lọc nước biển. Một số nơi khác thì tìm cách tận dụng nguồn nước ngầm bằng cách khoan các giếng nước ngày càng sâu hơn. Tuy nhiên, đây không phải là giải pháp lâu dài do các vấn đề môi trường cần được tính đến và việc khoan sâu vào lòng đất nhiều khi chỉ làm tình trạng thiếu nước trở nên thêm gay gắt. Việc này làm cho mức nước ngầm ngày càng hạ thấp do

thiếu nguồn bổ sung và chất lượng nước giảm sút cùng với chi phí khai thác nước ngầm ngày càng cao hơn do phải khoan ngày càng nhiều hơn.

3. Tình trạng thừa dầu thiếu nước và nguy cơ bất ổn

Rõ ràng khu vực Trung Đông đang ở tình trạng hoán đổi dầu khí và nước. Trong khi sở hữu nguồn tài nguyên dầu khí phong phú, đem lại sự phát triển thịnh vượng cho cả khu vực với sức ảnh hưởng ngày càng tăng trên trường quốc tế thì nguồn nước ngọt lại đang trở nên ngày càng khan hiếm. Có nhiều đánh giá khác nhau về tình trạng này nhưng các ý kiến chung đều đi đến thống nhất rằng nguy cơ bất ổn của khu vực liên quan tới các vấn đề tranh chấp dầu khí, nguồn nước là rất cao. Các diễn biến mới nhất cho thấy

những tác động có phần bất lợi đối với Trung Đông bao gồm:

- Mong muốn của thế giới bên ngoài nhằm *giảm bớt sự lệ thuộc vào dầu khí của Trung Đông*. Điều này thực tế đang diễn ra khi nhóm các quốc gia xuất khẩu dầu ngoài OPEC đang nỗ lực gia tăng sản lượng trong nỗ lực làm thay đổi cán cân quyền lực dầu khí toàn cầu. Các nước ngoài OPEC ở châu Phi và đặc biệt là Liên bang Nga trong thời gian gần đây đã thành công trong gia tăng đáng kể sản lượng khai thác dầu và thậm chí nhiều phân tích đã cho rằng Nga có thể “vượt mặt” OPEC mà nòng cốt là các nước Trung Đông để dịch chuyển “quyền lực mềm” này ra khỏi thế giới Arab. Những năm gần đây, khi giá dầu tăng cao đã thực sự kích thích nước Nga đầu tư lớn cho ngành dầu khí và đưa quốc gia này trở thành nước xuất khẩu dầu lớn thứ 2 trên thế giới, sau Arab Xêut

- Dù rằng trong một thời gian dài nữa, dầu khí vẫn là nguồn năng lượng quan trọng nhất trên thế giới nhưng xu hướng tất yếu là loài người sẽ phải tìm kiếm nguồn năng lượng thay thế. Năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng thủy triều, năng lượng sinh học... đã và đang được quan tâm nghiên cứu và viễn cảnh tương lai chắc chắn sẽ là vai trò ngày càng giảm sút của Trung Đông trong vấn đề năng lượng toàn cầu.

- Cũng trong thời gian này, *nguy cơ bất ổn* từ sự thiếu hụt nguồn nước ngọt tại Trung Đông là rất cao. Đầu năm 2008, tại một hội nghị quốc tế tổ chức ở Thụy Sĩ, Tổng thư ký Liên hiệp quốc đã lên tiếng cảnh báo về một loại nguy cơ mới có thể gây tổn hại tới hòa bình và ổn định thế giới: chiến tranh vì nguồn nước sạch. Lời cảnh báo cho rằng “Khi kinh tế thế giới phát triển, người ta cần nhiều nước. Khi cần nước, người ta dùng súng đạn để giành giật hoặc bảo vệ nguồn nước”. Nguy cơ này rõ ràng đã trở thành sự thật tại

Trung Đông khi rất nhiều nhà phân tích cho rằng tranh chấp *nguồn nước* sông Gioocđani³ chính là mặt trái cuộc đối đầu quân sự giữa Ixraen và Palestin hiện nay. Ngoài ra, ở Trung Đông có hệ thống sông liên quan đến các quốc gia như Irắc, Ixraen, Gioocđani, Xi Ri, Thổ Nhĩ Kỳ, Palestin và mỗi nơi dòng sông chảy qua đều đã từng gây ra xung đột liên quan tới khai thác nguồn nước ngọt.

- Trong tương lai không xa, “chính sách nước ngọt” sẽ trở thành chính sách quan trọng nhất tại Trung Đông thay thế cho chính sách năng lượng và thực tế cho thấy nước đang được sử dụng bởi nhiều nước lớn để *gây ảnh hưởng* tại khu vực này. Liên Bang Nga - quốc gia láng giềng khổng lồ ngay sát cạnh Trung Đông trong Chiến lược phát triển của mình đã xác định nước ngọt là vũ khí quan trọng chỉ xếp sau dầu khí. Khả năng cung cấp nước ngọt của Nga trong một năm gấp hơn 21 lần nhu cầu của các nước Trung Đông và việc Nga sử dụng nguồn tài nguyên nước ngọt để tăng mức độ ảnh hưởng đối với khu vực này đang trở thành hiện thực.

Như vậy, vấn đề cuối cùng của các nước Trung Đông phải chăng sẽ là khó khăn dài hạn trong hoán đổi giữa nước và dầu khí?

Chú thích:

¹ OPEC Secretariat Report, 2007.

² Báo cáo của Aquastat (đơn vị thống kê về nguồn nước thuộc FAO)

³ Sông Jordan là sông lớn, rất quan trọng ở Trung Đông dài khoảng 320 km, chảy qua các phần lãnh thổ thuộc Palestin, Ixraen và Gioocđani.

Tài liệu tham khảo

1. Bloomberg.com
2. CIA World Factbook, 2007.
3. *Petroleum Report 2007*, European Institute for Research on Mediterranean and Euro-Arab Cooperation.
4. Số liệu thống kê của Tổ chức Nông Lương Liên hợp quốc, Aquastat, FAO, 2007.